

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23-8-2018
“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Núi

Ông Phạm Anh Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2018/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2018 về “Ly hôn tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc H sinh năm 1985, địa chỉ ấp MT, xã MLB, huyện CN, tỉnh T (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Quốc A sinh năm 1981, địa chỉ ấp L, xã LK, huyện D, tỉnh T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị Ngọc H và anh Huỳnh Quốc A tự nguyện tiến tới hôn nhân kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MLB, huyện CN, tỉnh T vào ngày 06-01-2006. Sau khi kết hôn anh, chị về sinh sống nuôi tằm cùng gia đình chồng tại ấp L, xã LK, huyện D, tỉnh T. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 01 người con chung là Huỳnh An K sinh ngày 18-9-2006. Từ khi về gia đình chồng sống giữa chị H và cha mẹ chồng không thuận thảo thường xuyên mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng cự cãi với nhau. Đầu năm 2015 chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột chị ở tại ấp MT, xã MLB, huyện CN, tỉnh T vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh chị đã nhiều lần hòa giải đoàn tụ nhưng vẫn không hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung từ năm 2015 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Quốc A. Về con chung Huỳnh An K sinh

ngày 18-9-2006, chị H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Huỳnh Quốc A thống nhất theo lời trình bày của chị H về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nhưng không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ và yêu cầu Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, về con chung đã lớn theo nguyện vọng của con muốn sống với ai thì người đó nuôi không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị Ngọc H chỉ yêu cầu được ly hôn, về con chung theo nguyện vọng của con sống với ai thì người đó nuôi dưỡng không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản, nợ chung không yêu cầu giải quyết; Bị đơn anh Huỳnh Quốc A không thống nhất ly hôn yêu cầu được đoàn tụ, về con chung, tài sản và nợ chung thống nhất theo lời trình bày của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Huỳnh Quốc A đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã LK, huyện D, tỉnh T, đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh T.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc H có nội dung yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên có quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Ngọc H, thấy rằng chị H và anh A tự nguyện xác lập hôn nhân kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MLB, huyện CN, tỉnh T vào ngày 06-01-2006 đúng theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh A là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh A xảy ra xuất phát từ mâu thuẫn giữa chị H và gia đình chồng, khi cưới xong anh chị về sống chung cùng cha mẹ chồng nhưng giữa chị và cha mẹ chồng không thuận thảo thường xuyên cự cãi nên dẫn đến việc vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn nên từ đầu năm 2015 chị đã bỏ về nhà mẹ ruột chị ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay nhưng không có giải pháp đoàn tụ với nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải và thời gian để vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng không thành, thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã không sống chung nhiều năm nay nhưng không thể đoàn tụ căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận cho chị Lê Thị Ngọc H được ly hôn anh Huỳnh Quốc A là có căn cứ.

[4]. Về con chung: Chị H và anh A có 01 người con chung là Huỳnh An K sinh ngày 18-9-2006. Tại đơn khởi kiện ngày 28-2-2018 chị H yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con nhưng tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay chị thống nhất theo nguyện vọng của con muốn sống với ai thì người đó nuôi dưỡng

không yêu cầu cấp dưỡng, anh A cũng thống nhất theo ý kiến của chị H. cũng như theo nguyện vọng của cháu K được sống chung với cha sự thỏa thuận này là đúng theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao cho anh Huỳnh Quốc A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh An K.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử đã giải thích nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con sau khi ly hôn theo quy định tại các Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nhưng anh A vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[6]. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc H.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Ngọc H được ly hôn anh Huỳnh Quốc A.

Về con chung: Giao cho anh Huỳnh Quốc A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Huỳnh An K sinh ngày 18-9-2006.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Quốc A không yêu cầu chị Lê Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Không bên nào được ngăn cản việc trong nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Lê Thị Ngọc H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0013158 ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh T.

Án sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã MLB, H. CN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Yên